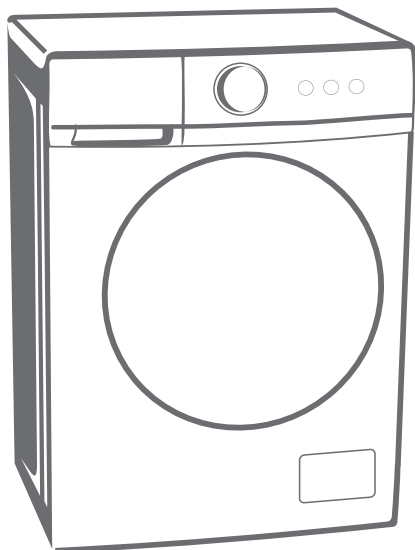


# SHARP®

## Hướng Dẫn Sử Dụng



Model:  
ES-FC91DB-DG  
ES-FC101DB-DG  
ES-FC111DB-DG

### **Cảm ơn bạn đã mua sản phẩm của chúng tôi!**

- ◆ Vui lòng đọc hướng dẫn này trước khi lắp đặt và sử dụng máy này.
- ◆ Trước lần sử dụng đầu tiên, đảm bảo đã tháo các vít giữ lồng mặt sau của máy.
- ◆ Đặt máy giặt trực tiếp lên sàn cứng và bằng phẳng. Không đặt nó trên một giá đỡ di động.
- ◆ Để đảm bảo an toàn, vui lòng sử dụng ổ cắm ba chân được nối đất.
- ◆ Hãy tuân thủ tất cả các hướng dẫn, cảnh báo, ghi chú và quy trình có trong hướng dẫn này.
- ◆ Có thể có những thay đổi kỹ thuật đối với nội dung của sổ tay này mà không cần thông báo trước.
- ◆ Nếu nhận thấy bất kỳ lỗi nào, hãy ngừng sử dụng máy giặt và liên hệ với trung tâm bảo hành gần nhất được SHARP ủy quyền. Không bao giờ tự ý sửa chữa máy giặt.

# Mục lục

## Hướng dẫn vận hành

Các biện pháp phòng ngừa an toàn (Hãy tuân thủ cẩn thận) .....	3
Tên các bộ phận .....	6
Vị trí bố trí .....	7
Di chuyển máy .....	7
Lắp đặt tấm đáy .....	7
Lắp đặt .....	7
Vị trí đặt và Kích thước sản phẩm .....	7
Lắp đặt .....	8
Cách tháo bu lông giữ thùng vận chuyển .....	8
Điều chỉnh theo chiều ngang .....	8
Ống cấp nước và xả nước và dây nguồn .....	9
Siết chặt ống xả .....	9
Nối ống cấp nước .....	9
Ống xả .....	10
Kết nối nguồn .....	10
Kiểm tra cài đặt .....	11
Danh sách kiểm tra cài đặt .....	11
Vận hành thử sau khi cài đặt .....	11
Chuẩn bị trước khi giặt .....	12
Danh sách chương trình .....	14
Mô tả các nút vận hành .....	17
Nước giặt-Nước xả (Cách thêm) .....	19

## Phương thức vận hành

Phương thức vận hành.....	20
Chức năng tùy chọn .....	21
Vận hành theo thời gian .....	21
Khóa trẻ em .....	21

## Bảo trì và bảo dưỡng

Bảo trì và bảo dưỡng .....	22
Thân máy .....	22
Hộp đựng nước giặt.....	22
Kính cửa và gioăng cửa .....	23
Bộ lọc bơm .....	23
Lưới lọc van đầu vào .....	24
Ngăn chặn ống cấp, xả nước và ống nối bên trong bị đóng băng .....	24

## Nếu được yêu cầu

Danh sách kiểm tra lỗi .....	25
Hiện thị bất thường .....	27

# Các biện pháp phòng ngừa an toàn (Vui lòng tuân thủ đầy đủ)

Hãy đảm bảo tuân theo các biện pháp phòng ngừa an toàn được mô tả bên dưới để ngăn ngừa thương tích hoặc tổn thất tài sản cho người dùng hoặc những người khác.

■ Việc bỏ qua hoặc hiểu sai các ký hiệu này có thể dẫn đến những hậu quả sau.

## ⚠ Cảnh báo

Phần này mô tả các vấn đề có thể gây thương tích nghiêm trọng.

## ⚠ Thận trọng

Phần này mô tả các vấn đề có thể gây thương tích cá nhân hoặc thiệt hại về tài sản.

■ Các mục cần quan sát được phân biệt bằng các ký hiệu sau và được mô tả như sau.



Cho biết các mục bị cấm.



Cho biết các mục phải được tuân theo.

Hãy ngừng sử dụng máy ngay lập tức và rút phích cắm điện trong trường hợp xảy ra các tình huống sau. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ được Panasonic công nhận để kiểm tra và sửa chữa máy!

- Máy giặt không khởi động khi bị lật.
- Nghe thấy âm thanh bất thường khi máy giặt đang hoạt động.

Có thể gây ra khói, cháy hoặc điện giật.



Giữ các nguồn gây cháy, chẳng hạn như nến hoặc thuốc lá, cách xa máy.



**No smoking**

Chúng có thể gây cháy hoặc biến dạng.



Thiết bị này được thiết kế để sử dụng trong gia đình và các ứng dụng tương tự như:

- khu vực bếp của nhân viên trong cửa hàng, văn phòng và các môi trường làm việc khác;
- nhà trang trại;
- bởi khách hàng trong khách sạn, nhà nghỉ và các loại môi trường dân cư khác;
- môi trường kiểu giường ngủ và bữa sáng;
- các khu vực sử dụng chung trong các khu căn hộ hoặc tiệm giặt là nhỏ.



**Cảnh báo**

### Trong khi vận hành

Đảm bảo rút phích cắm điện ra khỏi ổ cắm và tắt vòi nước sau khi vận hành!



Máy giặt có thể bị hư hỏng do sét đánh.  
Rò rỉ nước hoặc ngập lụt có thể xảy ra do quá áp lực của nước.

Không đặt máy giặt ở nơi ẩm ướt như trong phòng tắm hoặc tiếp xúc với thời tiết bên ngoài!



Không sử dụng máy giặt ở những nơi tiếp xúc với nước.

Điều này có thể gây điện giật, cháy, hư hỏng và biến dạng.



**KHÔNG** kết nối với nguồn cung cấp nước nóng!

Điều này có thể dẫn đến biến dạng hoặc hư hỏng các bộ phận bằng nhựa của ống dẫn nước vào, gây rò rỉ nước, rò rỉ điện hoặc điện giật.

Đề các hóa chất dễ cháy tránh xa máy giặt, ví dụ như dầu hỏa, xăng, xăng nhẹ, chất pha loãng, cồn hoặc quần áo tắm các hóa chất này!



Cấm



Chúng có thể gây nổ hoặc cháy.

Khi bạn vệ sinh máy giặt, không đổ nước trực tiếp vào bất kỳ bộ phận nào của máy giặt.



Không tưới nước



Nó có thể gây đoản mạch và điện giật.



## CẢNH BÁO

### Nguồn điện, Dây điện

Ổ cắm điện phải được sử dụng độc lập, một chiều, có hai cực và một mặt đất dây, điện áp định mức tham khảo nhân đánh giá.



Nếu ổ cắm điện được sử dụng cùng với các thiết bị khác, có thể xảy ra hỏa hoạn do tăng nhiệt.

Đảm bảo phích cắm điện được cắm hoàn toàn vào ổ cắm ổ cắm điện gia đình!



Nếu không, kết nối lỏng lẻo có thể quá nóng và gây điện giật hoặc hỏa hoạn.

- Không bao giờ sử dụng dây nguồn bị hỏng hoặc ổ cắm điện lỏng.

Loại bỏ bụi bẩn có thể tích tụ xung quanh phích cắm điện.

Khi bụi tích tụ trên và xung quanh phích cắm điện và bụi bị ẩm, phích cắm cách điện sẽ bị lỗi và có thể gây cháy.

- Rút phích cắm điện và lau sạch hơi ẩm bằng vải khô.

Tránh mọi hành động có thể làm hỏng dây nguồn và phích cắm. (Không làm hư hỏng chúng; Không đóng khung; Tránh xa các thiết bị nhiệt cao; Không uốn cong, xoắn, kéo dài hoặc buộc chúng quá mức hoặc đặt vật nặng lên chúng).



Sử dụng dây nguồn và phích cắm bị hỏng có thể gây điện giật, đoản mạch và cháy.

Cấm

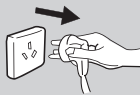


Vui lòng liên hệ với Trung tâm dịch vụ để sửa chữa dây nguồn và phích cắm.

Luôn rút phích cắm điện ra khỏi nguồn điện trước khi dọn dẹp hoặc bảo trì!



Phích cắm PHẢI được rút ra



Có thể xảy ra hiện tượng điện giật hoặc thương tích.

### Để ngăn ngừa thương tích

**KHÔNG** tháo dỡ, sửa chữa hoặc sửa đổi máy giặt!

Nếu không, có thể dẫn đến hỏa hoạn hoặc thương tích.



Không tháo dỡ

-Nếu cần sửa chữa, hãy liên hệ với địa phương của bạn  
Trung tâm dịch vụ khách hàng.



Trẻ em phải được giám sát để đảm bảo chúng không vào thiết bị. **KHÔNG** đặt ghế hoặc đồ vật tương tự gần máy giặt!



Cấm

Có nguy cơ bị thương nếu trẻ bước vào lồng giặt.



Không chạm vào phích cắm điện khi tay ướt!



Không chạm vào khi tay ướt

Làm như vậy có thể gây điện giật.



Tránh va chạm vào kính cửa bằng vật cứng chủ đề



Cấm

Tránh để kính bị vỡ, có thể gây thương tích!

Không đưa tay (hoặc chân không được bảo vệ) vào bên dưới máy giặt khi sử dụng!



Cấm

Nó có thể gây thương tích.

Thiết bị này không dành cho những người (bao gồm cả trẻ em) bị suy giảm năng lực về thể chất, giác quan hoặc tâm thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức sử dụng, trừ khi họ được người có trách nhiệm giám sát hoặc hướng dẫn cách sử dụng thiết bị.



Cấm

Có thể gây cháy hoặc thương tích nghiêm trọng.



## Cảnh báo

### Nguồn điện – Dây nguồn

**Không kéo dây nguồn khi rút phích cắm điện. Hãy giữ phích cắm bằng tay khi rút nó ra!**



Có thể xảy ra điện giật hoặc đoản mạch, có thể gây hoả hoạn.

**Không bao giờ sử dụng ổ cắm nếu lỗ ổ cắm bị lỏng và không bao giờ sử dụng dây nguồn và phích cắm bị hỏng!**



**Cấm**

Nếu không, nó có thể gây điện giật, đoản mạch và hoả hoạn.

- Vui lòng liên hệ với trung tâm dịch vụ khách hàng của bạn để sửa chữa nếu cần.



**Kết nối Y được áp dụng cho dây nguồn. Nếu dây nguồn bị hỏng thì phải được thay thế bởi nhà sản xuất, đại lý bảo trì hoặc những người có trình độ tương tự để tránh nguy hiểm.**



Nếu không, có thể có những hậu quả tiêu cực.

**Cần sử dụng một phích cắm điện một pha có dây nối đất ở cả hai cực. Việc nối đất đáng tin cậy sẽ được đảm bảo! Nếu thiết bị nối đất không được lắp đặt, tĩnh điện có thể được tạo ra ở vỏ hộp hoặc các bộ phận khác!**



Phải được nối đất Có thể xảy ra điện giật trong trường hợp có sự cố hoặc rò rỉ điện.



## Thận trọng

### Trong quá trình vận hành

**HÃY CẨN THẬN để không để đồ giặt mắc vào cửa khi cửa đóng.**



**Cấm**

Điều này có thể dẫn đến tình trạng nước rò rỉ hoặc hư hỏng đồ giặt trong quá trình giặt.



**Áp lực nước cho máy giặt là 0,03-1 MPa!**



Rò rỉ nước có thể xảy ra ở cả hai đầu của ống cấp nước trong trường hợp áp suất quá cao.



**Đảm bảo rằng vòi nước và mối nối ống dẫn nước vào được lắp đặt chắc chắn. Đảm bảo rằng ống cấp nước đã được lắp hoàn toàn vào khớp nối ống cấp nước hoặc vào vòi nước đặc biệt được mua riêng. Không được thường xuyên lắp hoặc kéo ống cấp nước để tránh bị lỏng ống cấp nước hoặc làm mòn vòng đệm chống thấm cho khớp nối ống cấp nước.**



**Cấm**

Có thể gây rò rỉ nước hoặc cháy do thay đổi áp suất nước.

### Để ngăn ngừa thương tích

**Không giặt, xả hoặc vắt các tấm vải và quần áo không thấm nước!**



**Cấm**

(Ví dụ) túi ngủ, tâ lót, áo choàng tắm xông hơi, bộ quần áo lái bằng cao su, quần áo trượt tuyết và vỏ xe đạp, xe máy và ô tô.

Nếu không, có thể xảy ra thương tích cá nhân hoặc hư hỏng cho máy, tường, mặt đất hoặc quần áo hoặc rò rỉ nước do rung hoặc xoay trong chu kỳ vắt.

**Không treo lên hoặc đặt vật nặng lên trên máy!**



**Cấm**

Bạn có thể bị thương do biến dạng hoặc vỡ máy giặt. Các đồ vật được đặt phía trên có thể bị rơi và vỡ do rung động trong quá trình vận hành.



**Vui lòng tháo nắp khi rút bỏ máy giặt!**



Nếu không, trẻ có thể bị nhốt trong khoang máy trong những tình huống cực đoan.

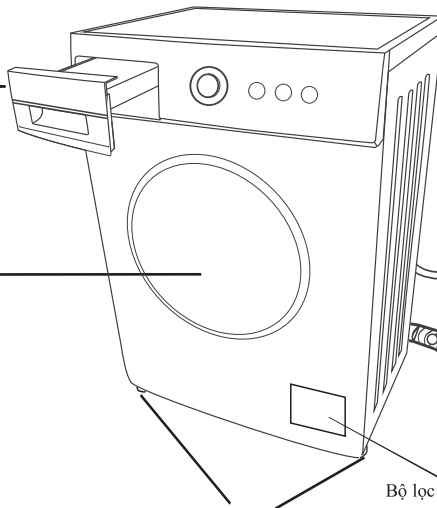
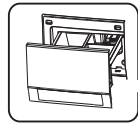
**Đặt Máy giặt trên bề mặt phẳng.**

Nếu đặt trên thảm, hãy chú ý không để thảm che mắt lỗ ở đáy máy giặt.



# Tên Các Bộ Phận

Ngăn chứa nước giặt  
(Xem P19)



Dây nguồn/phích cắm Không  
bao giờ quấn chặt dây nguồn  
khi sử dụng.

Cửa

Ống thoát nước

Điều chỉnh đế  
(Xem P 8)

Bộ lọc bơm  
(Xem P23)

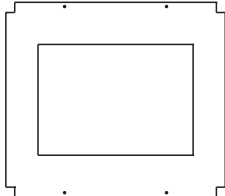
## Phụ kiện

Hãy đảm bảo rằng tất cả các phụ kiện được cung cấp kèm theo máy.

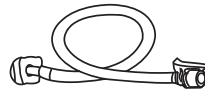
Nắp đáy (4) (Xem P8)



Tấm đáy (Xem P7)



Ống dẫn nước vào (Xem P9)



Vít nắp đáy (4)



- ❖ Phải sử dụng bộ ống mềm mới được cung cấp kèm theo thiết bị và không được sử dụng lại bộ ống mềm cũ.

# Vị Trí Đặt Thiết Bị

## Di chuyển máy

Máy giặt phải có 2 người khiêng.



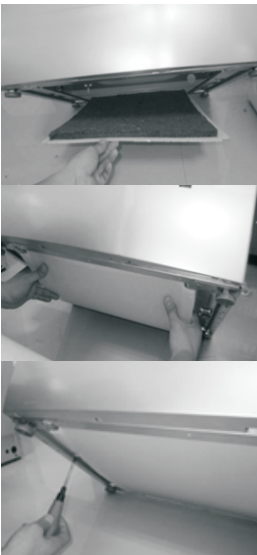
Nghiêng máy giặt về phía sau và nâng nó lên, một người ở phía sau giữ cạnh trên và một người khác ở phía trước giữ hai chân dưới.

## Lắp đặt tấm đáy

Đặt máy giặt ở tư thế nghiêng về phía sau. Chèn đầu không có lỗ vào hộp ở phía sau máy giặt. Nhấn tấm đáy để làm cho nó uốn cong một chút và lắp mặt trước vào hộp của máy giặt. Siết chặt hai vít ở bên trái và bên phải tương ứng (Lưu ý: các vít đã được cung cấp kèm theo phụ kiện).

### Ghi chú:

- Lắp tấm đáy trước khi tháo bu lông giữ lồng. Đảm bảo vị trí nghiêng của máy giặt chắc chắn và có người đứng gần đó giúp đỡ máy bằng tay.
- Khi lắp tấm đáy phải đảm bảo tấm không bị uốn cong nghiêm trọng để tránh làm vỡ tấm đáy.

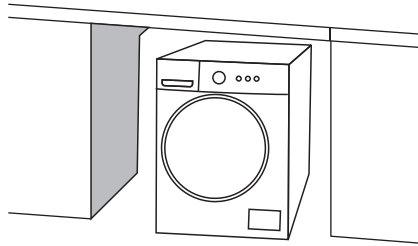


## Cài đặt cài sẵn

-Bạn cần một không gian rộng ít nhất 64 cm. Cung cấp khoảng trống ít nhất 2 cm ở cả hai bên và khoảng trống ít nhất 5 cm (5 cm ở mặt trên và 3 cm ở mặt sau của máy).

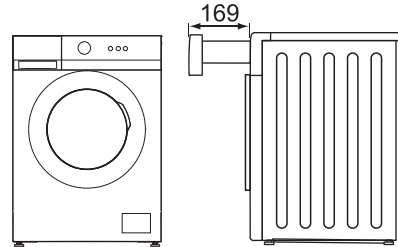
-Đảm bảo cảm phích cắm vào ổ cắm chuyên dụng độc lập của gia đình.

-Đảm bảo ổ cắm được đặt ở vị trí sao cho bạn có thể dễ dàng rút phích cắm ra.



## Vị trí đặt và Kích thước sản phẩm

Đảm bảo có đủ không gian cho máy giặt.



Kích thước (đơn vị: mm)

### Thận trọng:

- Lắp đặt thiết bị trên bề mặt bằng phẳng, ổn định để tránh rung lắc và gây tiếng ồn quá mức.
- KHÔNG lắp đặt thiết bị dưới ánh nắng trực tiếp hoặc ở nơi có nhiệt độ gần như đóng băng.
- KHÔNG để các phần kim loại của thiết bị tiếp xúc với tấm kim loại của đồ nội thất, bồn rửa hoặc các thiết bị khác.
- Đảm bảo tháo tất cả các gói hàng (bao gồm cả đệm xốp và cụm bu lông neo) trước khi sử dụng máy. Nếu không, thiết bị có thể xảy ra.

# Lắp Đặt

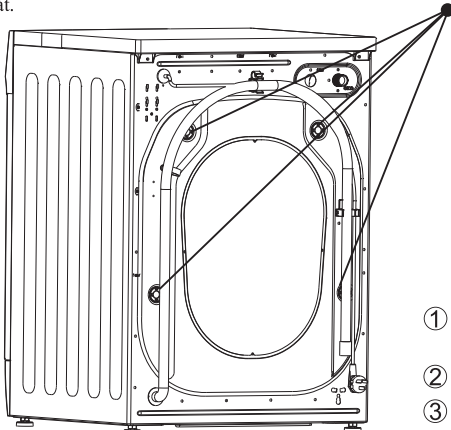
## Tháo các vít giữ lồng

Các bộ phận bên trong của máy giặt được cố định bằng bốn vít giữ lồng

(một vít đặc biệt và ba vít thông thường). Hãy chắc chắn rằng các ốc vít được đặt đúng chỗ khi xử lý.

Tháo các ốc vít bằng cờ lê

(không được cung cấp dưới phụ kiện kèm theo) trước khi cài đặt.

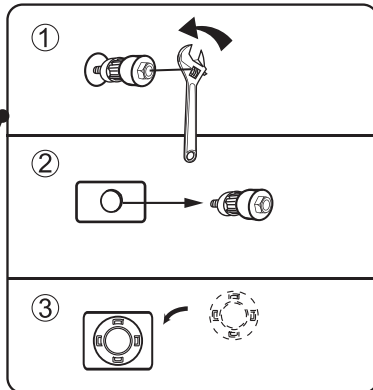


Những chiếc bu lông neo dùng để neo là cần thiết khi bạn cần di chuyển máy giặt do thay đổi địa chỉ nhà. Các bu lông phải được cung cấp cho khách hàng.

Bạn cần lắp đặt theo quy trình ngược lại nếu bạn cần xử lý lại máy giặt.

### Thận trọng

Rung lắc quá mức có thể xảy ra nếu máy quay cố gắn các bu lông neo.



- 1 Nới lỏng các bu lông neo (4 bu lông) bằng cờ lê, v.v. Xoay phần cao su của bu lông ngược chiều kim đồng hồ
- 2 hồ để nó được kéo ra.
- 3 Lấy 4 nắp đậy trong phụ kiện ra. Nhấn nắp đậy vào các lỗ cho đến khi đạt được khớp nối mong muốn.

### Thận trọng

- Các vật lạ hoặc ngón tay của trẻ có thể bị mắc kẹt nếu nắp đậy không được lắp đúng cách.
- Vui lòng liên hệ với trung tâm dịch vụ được chỉ định nếu bạn khó rút cao su ra do biến dạng.

## Điều chỉnh theo chiều ngang

- Đảm bảo máy giặt được cân bằng và ổn định khi đặt chân tour trên mặt đất.

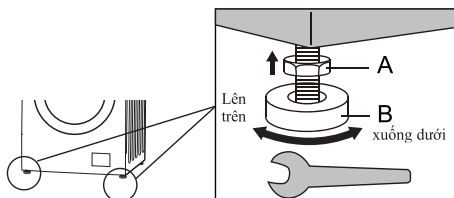
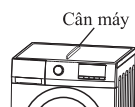
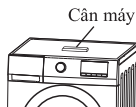
- Bạn có thể điều chỉnh độ cao bằng cách sử dụng thước thủy hoặc bằng cách điều chỉnh độ cao của chân (đặt nắp tương ứng ở bên trái, bên phải, phía trước và phía sau tùy theo yêu cầu).

- Siết chặt đai ốc A bằng cờ lê loại mỏng.

- Điều chỉnh độ cao ở chân (4) bằng cách xoay như hình bên dưới.

- Siết chặt đai ốc A hướng lên trên để tránh bị lỏng chân.

\* Cân máy và cờ lê không được bao gồm trong phạm vi phụ kiện.



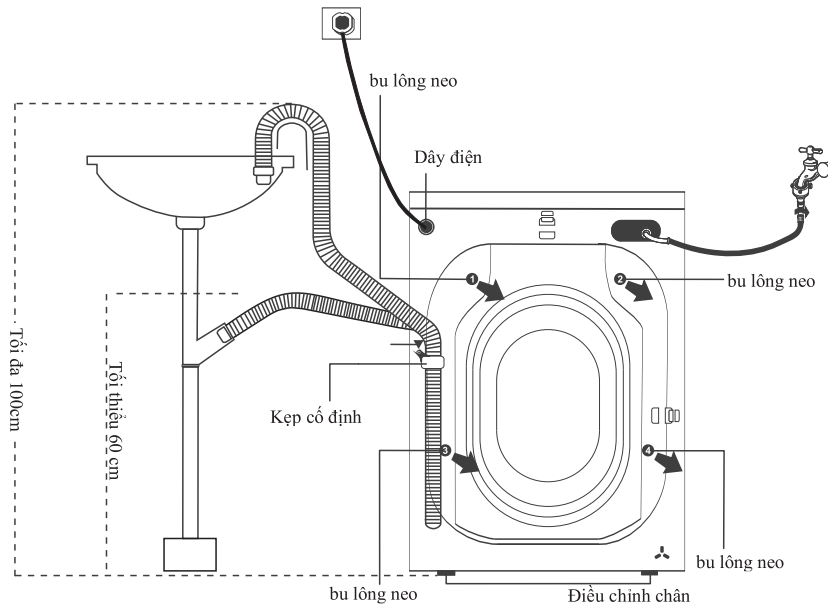
# Ống Cấp Nước Và Xả Nước và Dây Nguồn

## Siết chặt ống xả

1. Cố định ống thoát nước cách mặt đất 0,6-1 mét;
2. Cố định ống thoát nước bằng dây kẹp để đảm bảo chỗ uốn cong không ảnh hưởng đến dòng nước. Điều này ngăn cản sự dịch chuyển của ống thoát nước.
3. Không lắp ống xả vào máy giặt nếu lưu máy quá lâu để tránh hoạt động bất thường.

### Thận trọng

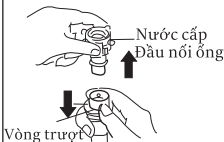
- Không tháo kẹp giữ ống thoát nước.
- Việc điều chỉnh theo chiều ngang không đúng cách có thể gây ra tiếng ồn lớn từ máy giặt, rung lắc quá mức và khiến máy bị xô dịch rõ rệt.



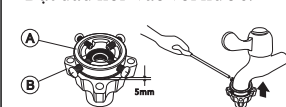
## Kết nối ống cấp nước

### ■ Hướng dẫn cách kết nối nước cấp - Loại 1:

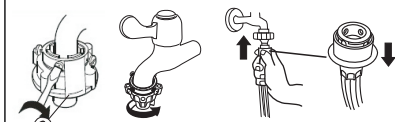
1. Nhấn vòng trượt xuống và tháo đầu nối ống ra khỏi đầu ống.



2. Nới lỏng đai ốc kẹp B để hở khoảng 5mm so với A. Sau đó nới lỏng vít cho đến khi có thể gắn được vòi nước. Đặt đầu nối vào vòi nước.



3. Vận chắc đều bốn bu lông trong đầu nối ống. Vận chặt phần B theo hướng mũi tên. đẩy thanh trượt xuống trên ống dẫn nước và đặt vào bộ nối ống dẫn nước vào.



# Ổng Cấp Nước Và Xả Nước và Dây Nguồn

Loại 2:

1. Căn chỉnh ren vít của đầu nối với ren vít của lỗ vòi.



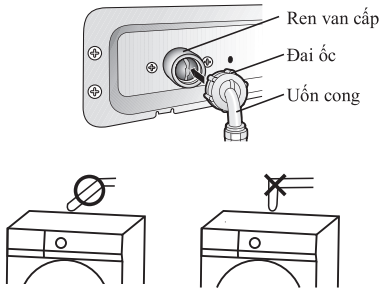
2. Siết chặt đầu nối để làm cho vòi cao su ấn chặt vào lỗ vòi cho đến khi ngăn chặn hoàn toàn việc rò rỉ nước.



## ■ Cách nối ống cấp và van cấp

Lắp phần đai ốc của ống dẫn vào vào phần ren của van cấp.

\* Không bao giờ gấp ống cấp nước vào để tránh rò rỉ.



Nâng nhẹ phần uốn cong để siết chặt đai ốc.

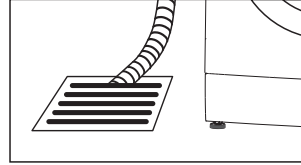
\* Xác nhận rằng đai ốc đã được siết chặt một cách đáng tin cậy và phần uốn cong không bị lỏng.

## Ổng thoát nước

### Thận trọng

Không bao giờ bóp méo, kéo hoặc uốn cong ống thoát nước.

Đảm bảo lắp ống thoát nước vào ống dẫn ống thoát nước. Chiều cao của ống thoát nước không được vượt quá 1m.

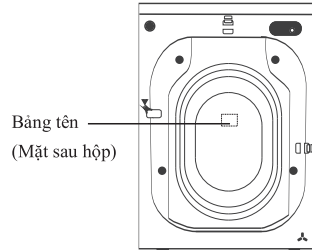


### Thận trọng

- Không bao giờ làm tắc lỗ thoát nước của chậu rửa và đảm bảo nước xả chảy thông suốt.

- Không bao giờ nhúng đầu ống xả vào nước đã xả hết. Nếu không, nước có thể chảy ngược trở lại máy giặt.

## Kết nối nguồn



### Thận trọng

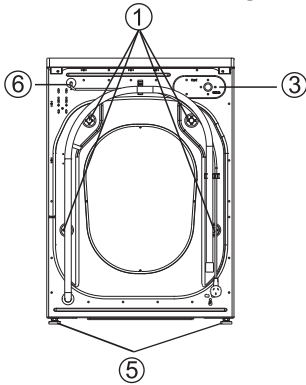
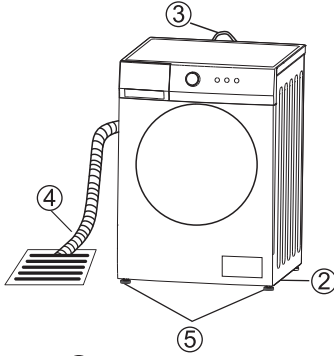
- Tiêu chuẩn về công suất định mức của máy giặt được ghi rõ trên bảng tên. Vui lòng xác nhận xem nguồn điện sử dụng tại nhà bạn có phù hợp với tiêu chuẩn hay không.

- Không bao giờ cắm phích cắm điện của máy giặt vào đường dây nối dài hoặc ổ cắm nhiều lỗ.

- Trong trường hợp dây nguồn hoặc phích cắm bị lỗi, không sử dụng chúng và liên hệ với trung tâm bảo hành được Sharp ủy quyền để thay thế

# Kiểm Tra Sau Khi Lắp Đặt

## Danh sách kiểm tra lắp đặt



1. Bu lông giữ lồng  
Bạn đã tháo chúng ra và gắn nắp đậy đúng cách chưa?
2. Vị trí  
Thiết bị có đặt trên bề mặt phẳng, ổn định không?  
Máy chạy có rung không?
3. Ống cấp  
Nó có bị rò rỉ không?  
Nguồn nước cấp có bình thường không?
4. Ống xả  
Nó có bị rò rỉ không?  
Nó có thoát nước bình thường không?
5. Giá đỡ có thể điều chỉnh  
Chúng có được bắt vít chắc chắn vào thiết bị không?
6. Nguồn điện  
Có sử dụng ổ cắm chuyên dụng có dòng điện và điện áp định mức không?

## Chạy thử sau khi lắp đặt

Kiểm tra xem có xảy ra hiện tượng rò rỉ nước và tiếng ồn bất thường hay không và hệ thống thoát nước có hoạt động bình thường sau khi lắp đặt hay không.

Thực hiện các thao tác sau khi không có đồ giặt trong lồng giặt.

1. Mở vòi nước.
2. Đóng cửa lại.
- 3 Xoay nút để bật nguồn máy. Chọn nút [Giặt Nhanh] và nhấn nút [Bắt đầu/Tạm Dừng].

Xác nhận những điều sau:

- Có tiếng ồn bất thường không?

Nếu có, hãy xác nhận rằng máy giặt hoạt động ổn định.

- Có rò rỉ nước không?

Nếu có, hãy đảm bảo rằng ống nước đã được kết nối đúng cách.

Các lỗi sau có thể xảy ra:

**E01**

- Ống cấp nước vào có được kết nối đúng cách không?

- Vòi nước đã mở chưa?

**E04**

- Ống thoát nước có được kết nối đúng cách không?

- Ống thoát nước có bị tắc không?

Sau khi lỗi được kiểm tra và sửa, quá trình vận hành vẫn tiếp tục nếu bạn nhấn

**[Bắt đầu/Tạm dừng]**. Bạn cũng có thể khởi động lại chương trình.

Nếu lỗi vẫn tiếp diễn, hãy rút phích cắm nguồn và liên hệ với trung tâm Dịch vụ được Sharp ủy quyền.

# Chuẩn Bị Trước Khi Giặt

## Sử dụng lần đầu

Trước lần giặt đầu tiên, đảm bảo chức năng “GIẶT NHANH” được kích hoạt khi không có đồ giặt trong máy giặt. Mở vòi nước, bật nguồn và nhấn “Giặt Nhanh”.

(Lưu ý : có thể đạt được hiệu quả làm sạch tốt hơn nếu sử dụng lượng nước giặt thích hợp).

## Phân loại đồ giặt

- Đọc nhãn chăm sóc quần áo để phân loại đồ giặt thành các tải khác nhau.
- Phân loại đồ giặt theo màu sắc, loại vải và mức độ bẩn. Làm như vậy sẽ giúp bạn chọn đúng chương trình và nhiệt độ cho mỗi lần giặt.

## Chuẩn bị giặt đồ

### ■ Xử lý trước khi giặt các vị trí vết bẩn cục bộ

#### - Cổ áo và miêng lót

Đổ nước giặt vết bẩn đặc biệt tại các vị trí bẩn trên cổ áo và miêng lót.



#### - Vết bẩn

Đổ nước giặt hoặc thuốc tẩy giầy vào tại các vị trí có vết bẩn



#### - Bùn, vết bẩn rắn

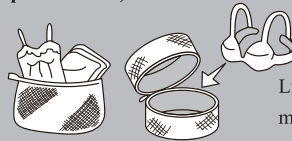
(Cà ri, tương ớt)

Đổ nước giặt hoặc xà phòng đặc biệt vào những vị trí có vết bẩn và chà bằng tay



### ■ Đồ giặt được cho vào lưới giặt (giặt chung với quần áo khác)

Áo ngực có dây kim loại và quần bó. Cho chúng vào lưới giặt để tránh cho chúng hoặc thiết bị bị hư hỏng.



Lưới giặt (Lưu ý: lưới phải mua riêng)

### - Quần áo ren và các vật dụng nhỏ:

#### ■Kiểm tra đồ giặt

- vải và loại bỏ các vật sắc nhọn, ví dụ như kẹp tóc và ốc vít, chúng có thể làm hỏng vải.



- Buộc dây lồng trên tạp dề và vớ gối, v.v. Nếu có khóa kéo hoặc đồ trang trí sắc nhọn trên quần áo, hãy đóng khóa kéo lại. Lộn trái quần áo có vải nỉ và khóa kéo. Nếu không, quần áo có thể bị hư hỏng.



- Quần áo không bền màu nên giặt riêng (để tránh bị ố màu).



- Quần áo màu đỏ hoặc xanh đậm.  
- Quần jean, v.v.

- LOẠI BỎ lông, lông động vật, cát và các vật liệu khác bằng bàn chải trước khi giặt



- Đối với quần áo dễ bị xù, hãy nới lộn ngược từ trong ra ngoài.



- Chống tĩnh điện



Tĩnh điện có thể được tạo ra, tùy thuộc vào loại quần áo. Vui lòng sử dụng nước xả trong quá trình giặt.

# Chuẩn Bị Trước Khi Giặt

## Chương trình giặt đồ mỏng/tổng hợp/giặt chuyên sâu

Lồng giặt quay nhẹ nhàng trong chương trình [Giặt đồ mỏng/Tổng hợp/giặt chuyên sâu].

### Khối lượng giặt:

- Đối với chương trình [Giặt đồ mỏng]: 2,0 kg trở xuống.
- Đối với chương trình [Giặt chuyên sâu]: 2,0 kg trở xuống

### Lời khuyên khi giặt đồ mỏng:

Gấp đồ giặt sao cho có hình dạng dễ dàng cho vào lồng giặt. Đặt nó vào lồng giặt và đảm bảo nó phẳng.

Thay đổi hướng giặt của từng đồ giặt nếu có nhiều đồ giặt để đảm bảo độ dày tổng thể đều nhau.

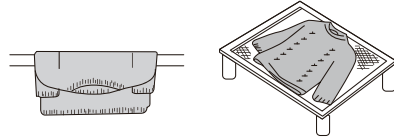
\* Rung xảy ra nếu số lượng đồ giặt vượt quá giá trị thích hợp. Trong trường hợp này, hãy tuân thủ các thông số kỹ thuật về công suất định mức.

### Nước giặt

- Sử dụng nước giặt dạng lỏng nhẹ cho các đồ dễ hỏng. các nước giặt khác có thể làm hỏng đồ giặt.
- Chức năng “Xả” có thể được yêu cầu trong chương trình [Giặt đồ mỏng/Tổng hợp/giặt chuyên sâu] để loại bỏ nước giặt còn sót lại khỏi đồ giặt.

### Phơi đồ giặt

- Phơi các đồ len và nylon màu trắng hoặc sáng màu ở nơi tránh nhiệt độ trực tiếp hoặc ánh nắng mặt trời.
- Sau khi giặt xong, trải quần áo len, nylon ra và trả lại hình dáng ban đầu trước khi phơi trong bóng râm. Điều này sẽ giúp giảm thời gian ủi.
- Treo đồ len có nếp gấp phẳng hoặc trải ra để phơi khô.

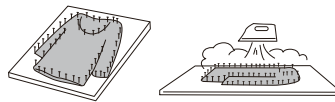


- Sử dụng móc treo áo sơ mi, áo cánh và quần. Quấn một chiếc khăn quanh móc áo để có độ rộng gần bằng vai của quần áo để nó giữ được hình dạng khi khô.



### Nếu quần áo bị co rút khi giặt

Trải sản phẩm ra kích thước ban đầu trên bàn ủi. Sử dụng ghim quần áo để giữ kích thước và hình dạng. Sau đó, dùng bàn ủi hấp và để khô.



# Danh Sách Chương Trình

Chương trình	Công suất (kg)	Các loại và điều kiện quần áo áp dụng	Thông số mặc định		Thông số tối đa		Tính năng bổ sung		
	TỐI ĐA		Nhiệt độ	Tốc độ quay(RPM)	Nhiệt độ	Tốc độ quay(RPM)	Chất giặt sò	Nước giặt	Nước xả
ĐỒ COTTON	TỐI ĐA	Quần áo vải lanh và cotton hàng ngày	60 °C	1200	90 °C	1200	○	●	○
ĐỒ DÀY	TỐI ĐA	Quần áo có nhiều vết bẩn hơn	60 °C	800	90 °C	1200	○	●	○
GIẶT YÊN TĨNH	TỐI ĐA	Sử dụng trong môi trường yên tĩnh	20 °C	600	90 °C	600	○	●	○
GIẶT HƠI NƯỚC	TỐI ĐA/3	Khử trùng quần áo	60 °C	800	60 °C	1200	○	●	○
CHĂN LÔNG VŨ	2.0	Quần áo có lông động vật	20 °C	800	40 °C	1000	○	●	○
TỰ ĐỘNG	TỐI ĐA	Giặt trung bình	20 °C	800	90 °C	1200	○	●	○
CHỈ VẮT	TỐI ĐA	Vắt riêng	—	800	—	1200	✗	✗	✗
ĐỒ HỖN HỢP	TỐI ĐA	Quần áo hàng ngày có thể giặt được và không phai màu	20 °C	800	90 °C	1200	○	●	○
GIẶT NHANH	2.0	Quần áo có vết bẩn nhỏ hoặc nhẹ	—	600	40 °C	600	✗	●	○
ĐỒ TRẺ EM	TỐI ĐA	Quần áo trẻ em và em bé	20 °C	800	90 °C	1200	○	●	○
ĐỒ LÓT	2.0	Đồ lót và quần áo nhỏ	20 °C	800	90 °C	1200	○	●	○
VẢI LEN	2.0	Vải len được đánh dấu "có thể giặt bằng máy"	20 °C	600	40 °C	600	✗	●	○
SỢI TỔNG HỢP	TỐI ĐA/2	Quần áo tổng hợp	20 °C	600	60 °C	800	○	●	○
ĐỒ MỎNG NHẸ/LỤA	TỐI ĐA/2	Quần áo chất liệu lụa mềm mại	20 °C	600	40 °C	600	✗	●	○
XẢ + VẮT	TỐI ĐA	Xả riêng và vắt riêng	—	800	—	1200	✗	✗	○

- có nghĩa là nước giặt và nước xả được thêm vào khi cần thiết
- có nghĩa là phải thêm nước giặt và nước xả vào
- ✗ có nghĩa là nước giặt và nước xả không được phép sử dụng

## Thời gian cần thiết

- Thời gian phụ thuộc vào chương trình được chọn và cài đặt nhiệt độ.
- Thời gian thực tế có thể khác với thời gian thể hiện trên biểu mẫu.
  - Thời gian hiển thị bao gồm thời gian cấp nước và xả nước và sẽ thay đổi do áp suất thủy lực, điều kiện xả và số lượng quần áo.
  - Nếu thay đổi cài đặt trong quá trình giặt, thời gian hiển thị sẽ bị kéo dài
  - Thời gian có thể kéo dài để chỉnh sửa sai lệch của quần áo.

# Danh Sách Chương Trình



## Thay đổi cài đặt trong khi giặt

- Không thể thay đổi các chức năng khác khi quá trình giặt bắt đầu. Nếu có nhu cầu thay đổi, vui lòng tắt công tắc trước khi khởi động máy.
  - Trong quá trình giặt, nếu cần thay đổi tốc độ vắt thì có thể thay đổi bằng cách nhấn nút [Bắt đầu/Tạm dừng].
  - Nếu quá trình giặt kết thúc thì không cần thay đổi.
- Không thể thay đổi chương trình nếu máy khởi động, bất kể bạn xoay núm xoay như thế nào.
- Chức năng bổ sung
- Tùy thuộc vào chương trình đã chọn, các chức năng bổ sung khác nhau có thể được sử dụng kết hợp.
  - Một số chức năng không thể sử dụng được trong một số chương trình.
  - Nếu chọn chức năng không sử dụng được, cảnh báo sẽ vang lên để nhắc nhở.
  - Trong quá trình giặt, có thể thay đổi chức năng xả thêm.
- Khi chương trình xả bắt đầu, không thể thay đổi cài đặt

# Chuẩn Bị Trước Khi Giặt

Chương trình giặt ga giường

Đảm bảo rằng nhãn của từng món đồ cần giặt có biểu

tượng giặt (  ) hoặc giặt tay (  ).

- Mỗi lần chỉ giặt một chiếc chăn.

Có thể giặt được:

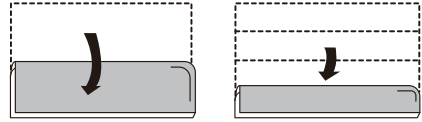
- Chăn bằng sợi tổng hợp 100% - lên tới 3 kg.
- 100% nệm futon sợi tổng hợp và chăn 100% cotton-lên tới 1,5 kg (cỡ giường đơn)
- Ga.
- Khăn trải giường.
- Tấm lót 100% sợi tổng hợp.

Không thể giặt được

- Chăn len 100%
- Chăn dài
- Chăn điện (bao gồm cả vỏ bọc)

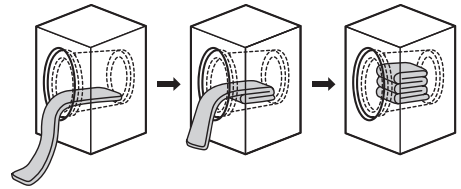
Đưa ga giường vào lồng giặt

1. Gấp chăn hoặc ga trải giường thành một phần tư kích thước ban đầu.



2. Đặt chăn hoặc ga trải giường vào lồng giặt.

Gấp lại trong khi cho vào lồng giặt (gấp 1/6 kích thước ban đầu).



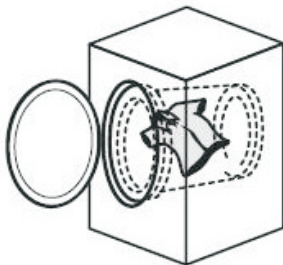
Hai đầu chăn phải hướng về phía sau lồng giặt.

## Thận trọng

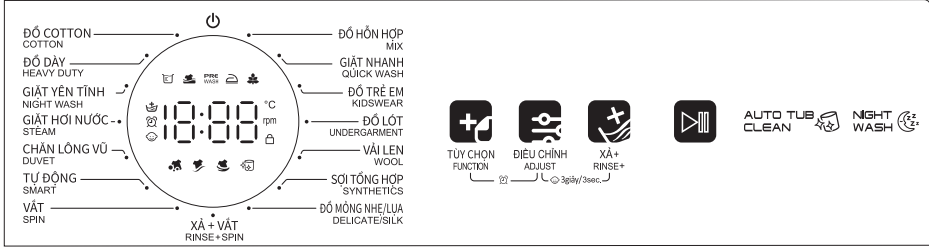
- Trước khi đóng cửa, đảm bảo rằng tất cả đồ giặt đã được cho vào lồng giặt bên trong như trong hình để tránh đồ giặt bị kẹt vào lồng giặt, có thể làm hỏng lồng giặt hoặc gioăng.

## Thận trọng

- KHÔNG cuộn chăn, ga trải giường thành quả bóng hoặc gấp chúng một cách bừa bãi.  
- Điều này có thể gây rung lắc quá mức và làm hỏng đồ giặt hoặc thiết bị.  
- Không sử dụng mùng chăn. Nếu không, việc quay sẽ thất bại.



# Mô Tả Các Nút Vận Hành



## 1. Nút chọn chương trình

Khi xoay nút về vị trí TẮT, nguồn sẽ tắt; khi xoay nút sang các chức năng khác, nguồn sẽ bật. Vui lòng chọn tính năng giặt phù hợp với từng loại quần áo để đạt hiệu quả tốt nhất.

## 2. Nút KHỞI ĐỘNG/TẠM DỪNG

Khởi động: Nhấn nút này để khởi động máy giặt sau khi đã chọn chương trình và các chức năng cần thiết.

Tạm dừng: Nhấn nút này để tạm dừng chương trình trong khi máy đang hoạt động. Nhấn lại nút này để tiếp tục thực hiện chương trình.

## 3. Nút CHỨC NĂNG

Nút này giúp bạn chọn các chương trình chức năng khác nhau theo nhu cầu (xem trang 18 để biết chi tiết).

### Nút ĐIỀU CHỈNH + nút XẢ THÊM

Để kích hoạt chức năng Khóa trẻ em trong 3 giây, nhấn và giữ đồng thời hai nút này khoảng 3 giây sau khi máy bắt đầu hoạt động. Chức năng Khóa trẻ em nhằm ngăn trẻ chạm vào bảng điều khiển trong khi giặt, có thể làm thay đổi chương trình hoặc gây giặt không đúng (xem trang 21 để biết chi tiết).

## Nút CHỨC NĂNG + nút ĐIỀU CHỈNH

Để cài đặt chức năng Hẹn giờ, nhấn giữ đồng thời hai nút này cho đến khi màn hình hiển thị thời gian hẹn mà bạn muốn. Chức năng này cho phép đặt trước thời gian bắt đầu giặt từ 1 giờ đến 18 giờ.

### Nút XẢ THÊM

Nhấn nút này để chọn số lần xả thêm. Chức năng này tăng thêm 1 hoặc 2 lần xả để loại bỏ vết bẩn và cặn bột giặt trên quần áo hiệu quả hơn.

### Chức năng Tự Làm Sạch Lồng Giặt

Khi bật máy, biểu tượng Tự Làm Sạch Lồng Giặt

luôn sáng. Ngoài trừ chế độ [VẮT], các chương trình khác đều được tích hợp mặc định chức năng [Tự Làm Sạch Lồng Giặt]. Chức năng này giữ cho lồng giặt bên trong sạch và ngăn ngừa bị bẩn do giặt tiếp theo.

biểu tượng sáng, báo máy đang giặt

biểu tượng sáng, báo máy đang xả

biểu tượng sáng, báo máy ở vòng quay cuối cùng

## Hiện thị trên nút vận:

Chức năng/Tham số	Mô tả hiển thị
Mực nước	: Tự động chọn mực nước. : Mực nước 1.
Ngâm	
Giặt sơ	: Chức năng bị tắt. : Chức năng được bật.
Chồng nhẵn	
Tiết kiệm điện	
°C Nhiệt độ	-- : Giặt bằng nước lạnh. 20 : Nhiệt độ giặt 20°C.
rpm Tốc độ vắt	: Không vắt, chỉ xả nước. 600 : Tốc độ vắt tối đa 600 vòng/phút.

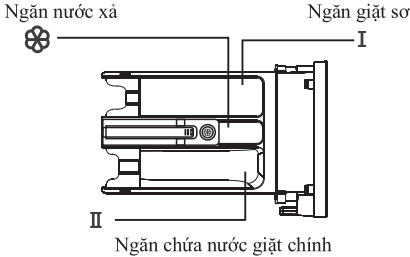


# Nước Giặt – Nước Xả (Cách Thêm)

Kéo ngăn chứa nước giặt ra và thêm nước giặt hoặc nước xả vào đúng ngăn. Kiểm tra khuyến cáo để biết lượng được khuyến nghị (số lượng phụ thuộc vào số lần giặt và mức độ vết bẩn).

## Thận trọng

KHÔNG sử dụng máy giặt khi ngăn chứa nước giặt đã được tháo ra. Điều này có thể dẫn đến rò rỉ nước.



## Ngăn chứa nước giặt chính

Các loại nước giặt và phụ gia sau đây có thể được thêm vào ngăn này:

- Nước giặt
- Chất tẩy rửa chuyên dụng

Nước giặt sẽ CHỈ đi vào lồng giặt khi nước chảy qua ngăn chứa nước giặt. Do đó, nếu bạn quên thêm nước giặt, vui lòng tắt nguồn máy và khởi động lại, sau đó chọn chức năng "xả đơn" để xả nước ra khỏi máy giặt. Sau đó, thêm nước giặt và khởi động lại chương trình.

❖ "xả đơn"

chọn núm chọn Chương trình [ Vắt ] và nhấn nút Tốc độ vắt "Không vắt".

## Nước giặt

### 1. Nước giặt

#### Thận trọng

Không sử dụng nước giặt làm nước giặt chính cho các chương trình giặt sơ.

Nên sử dụng nước giặt dạng lỏng nhẹ cho chương trình cotton.

### 2. Bột giặt

Nên sử dụng bột xả phòng ít bột. Những cách sau đây giúp ngăn bột giặt bị sót lại trong hộp đựng bột giặt:

- Lau bên trong ngăn chứa chất tẩy rửa cho khô.
- Đảm bảo không có khối bột nào được thêm vào ngăn chứa. Khối chất tẩy rửa có thể gây tắc nghẽn sau một thời gian dài.

## Lượng nước giặt

Vui lòng làm theo lượng nước giặt được khuyến nghị được mô tả trên gói giặt. Lượng nước giặt bạn nên sử dụng phụ thuộc vào các yếu tố sau:

- Đồ giặt bị bẩn như thế nào
- Khối lượng đồ giặt
- Độ cứng của nước

Lượng bột thay đổi tùy theo lượng và loại nước giặt, độ bẩn của đồ giặt cũng như độ cứng và nhiệt độ của nước.

## Ngăn nước xả

Các chất phụ gia sau đây có thể được thêm vào ngăn này:

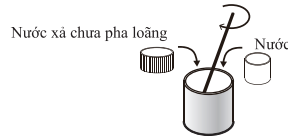
- Nước xả

## Nước xả

Để tránh tĩnh điện, hãy thêm nước xả vải trước khi bắt đầu giặt.

Nó sẽ được tự động thêm vào trong chu trình xả cuối cùng.

Pha loãng nước xả đậm đặc trước khi thêm chúng. Chỉ thêm tối đa 70 mL vào ngăn để tránh tràn.



Vui lòng lưu ý vị trí của nắp màu xanh để tránh ảnh hưởng tiêu cực đến quá trình tự động đổ đầy nước xả.

Nước xả được đổ đầy không được vượt quá lượng tối đa được đánh dấu.

\* Một số nhãn hiệu nước xả vải có thể dính vào ngăn chứa (trở thành cặn) khi dùng nước để xả này. Trong trường hợp này, hãy xả bằng nước sạch.

Nếu không thể xả được, bạn có thể lấy hộp đựng nước giặt ra khỏi máy và thực hiện xả (xem P22 để biết chi tiết).

## Ngăn giặt sơ

### Nước giặt sơ

Bắt cứ khi nào bạn sử dụng chương trình Giặt sơ các loại vải Cotton, Dày, Tổng hợp, Áo khoác lông vũ, Bộ đồ giường và Hỗn hợp, hãy luôn cho nước giặt vào ngăn này.

#### Thận trọng

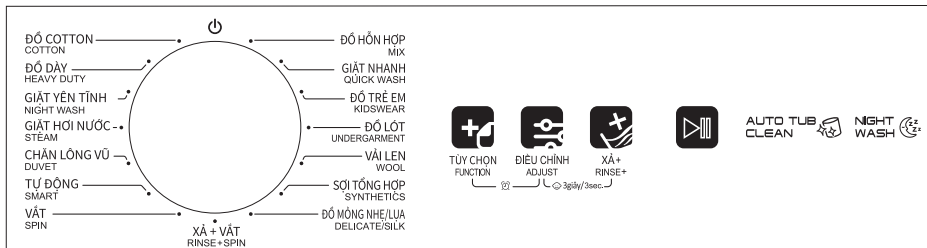
Lượng bột phụ thuộc vào lượng và loại nước giặt được sử dụng, độ bẩn của đồ giặt và nhiệt độ.

- Có thể xảy ra hiện tượng tràn bột và nước nếu cửa mở trong quá trình vận hành. Trong trường hợp này, lấy bột và nước bằng khăn.

- KHÔNG sử dụng quá nhiều nước giặt để tránh tạo nhiều bọt. Nếu không, chương trình khử bọt sẽ được tự động đưa vào, giúp kéo dài thời gian giặt.

"xả đơn" chọn núm chọn chương trình "Vắt" và nhấn nút tốc độ vắt "Không vắt".

# Phương Thức Vận Hành



1. Mở cửa và cho đồ giặt vào lồng giặt.

Đề biết chi tiết về việc chuẩn bị và giặt, xem **P12-13, P16**.

2. Đóng cửa lại và mở vòi nước.

### Thận trọng

- Đảm bảo rằng không có đồ giặt nào bị kẹt vào cửa.
- Không cho quá nhiều đồ giặt vào lồng giặt.
- Điều này có thể gây rung lắc quá mức hoặc làm hỏng máy giặt.

3. Cắm Ổ cắm và vận nút công tắc để bật máy giặt.

4. Chọn nút chương trình để cài đặt chương trình giặt mong muốn.

■ Thời gian giặt cần thiết được hiển thị trên bảng điều khiển.

5. Chọn các chức năng bổ sung và các cài đặt khác

Ở trạng thái chờ, các mục chức năng được chọn sẽ nhấp nháy và đèn báo cho các mục chức năng tùy chọn khác sẽ bật. Nếu các mục khác là tùy chọn khi một chức năng ở trạng thái “tạm dừng”, đèn báo cho các mục hiện tại sẽ nhấp nháy. Nếu các chức năng khác không phải là tùy chọn khi một chức năng ở trạng thái “tạm dừng”, thì đèn báo cho các mục hiện tại sẽ bật.

Để biết chi tiết về các chức năng và cài đặt tùy chọn cho từng chương trình, xem **P17-18**.

❖ Hình trên được dựa trên chương trình giặt đồ cotton.

6. Nhấn nút [ Bắt đầu/Tạm dừng ].



88:88

cho biết thời gian còn lại trước khi có nước vào.



Tiếng tín hiệu vang lên và thao tác đã kết thúc.

### Thận trọng

- Nếu quy trình giặt chính không xả sạch hoàn toàn chất tẩy rửa, có thể chọn tính năng Xả+. tính năng đã được chọn.
- Lấy đồ giặt khi giặt xong. Không để đồ giặt trong lồng giặt lâu vì điều này có thể dẫn đến hiện tượng phai màu, biến dạng và nhăn.

## Vận hành hẹn giờ

Chọn thời gian hẹn trước mà bạn muốn.

- Thời gian hiển thị TRỊ HOÀN cho biết khoảng thời gian từ thời điểm hiện tại đến khi bắt đầu vận hành.
- Thời gian vận hành thực tế có thể khác với thời gian đã hẹn trước, tùy thuộc vào loại quần áo giặt, điều kiện nhiệt độ và tình trạng cấp/tháo nước.

### Chú ý

- Không sử dụng loại bột giặt khó hòa tan trong quá trình hẹn giờ, vì có thể tạo thành cục trước khi giặt. Do đó, bột giặt có thể không chảy ra được.

### Để cài đặt vận hành hẹn giờ, thực hiện các bước sau:

1. Vận núm xoay để bật máy giặt.
2. Chọn chương trình và chức năng tùy chọn cần thiết.
3. Cài đặt thời gian hẹn trước.

Giữ đồng thời các nút

**【CHỨC NĂNG】 + 【ĐIỀU CHỈNH】** cho đến khi màn hình hiển thị thời gian hẹn mong muốn.

4. Nhấn nút **【KHỞI ĐỘNG/TẠM DỪNG】** để hoàn tất việc cài đặt hẹn giờ. Sau khi mất điện, cần cài đặt lại theo các bước như trên.

### Hủy thời gian hẹn trước

Vận núm xoay về OFF. (Tất cả cài đặt sẽ bị hủy.)

### Xem cài đặt thời gian hẹn trước

Thời gian còn lại sẽ được hiển thị khi đã cài đặt hẹn trước.

## Khóa trẻ em

- Cửa và các nút bấm có thể được khóa để ngăn trẻ em chui vào lồng giặt.  
Cài đặt và hủy khóa trẻ em:
  - Cài đặt: Sau khi khởi động chương trình, giữ đồng thời các nút **【ĐIỀU CHỈNH】 + 【XÁ THÊM】** trong 3 giây để kích hoạt chức năng này. Đèn báo sáng sau khi cài đặt và duy trì cho đến khi quá trình vận hành kết thúc.
  - Hủy: Sau khi khởi động chương trình, giữ đồng thời các nút **【ĐIỀU CHỈNH】 + 【XÁ THÊM】** trong 3 giây để hủy chức năng này.

### Ví dụ sử dụng khóa trẻ em:

Đặt quần áo vào lồng giặt, chọn chương trình và khởi động máy. Bật “khóa trẻ em”.



Đèn báo “Khóa trẻ em” sáng và máy ở trạng thái “khóa” trong suốt quá trình vận hành.



Khóa sẽ tự động được mở sau khi vận hành kết thúc.

# Bảo Trì Và Bảo Dưỡng

## Thân máy

Thân máy nên được làm sạch bằng vải mềm và nước rửa chuyên dụng.

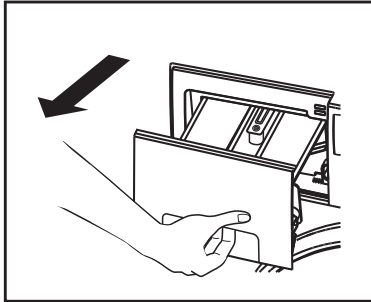
### Cảnh báo

- Không bao giờ phun nước vào thân máy.
- Không bao giờ sử dụng chất tẩy rửa, chất pha loãng hoặc sản phẩm có chứa cồn hoặc dầu hỏa.

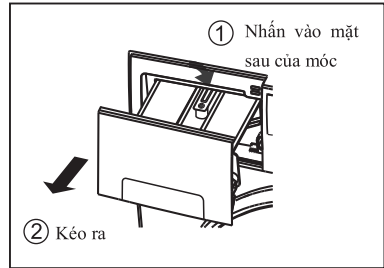
## Ngăn chứa nước giặt

Đảm bảo rằng ngăn chứa nước giặt được làm sạch định kỳ để ngăn chặn nước giặt còn sót lại và tạo ra vi khuẩn.

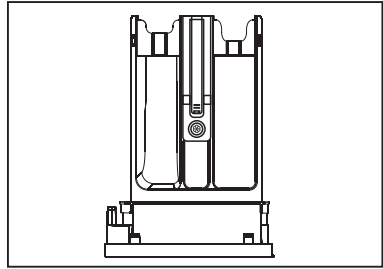
1. Kéo ngăn chứa nước giặt ra



2. Nhấn móc để rút móc ra an toàn



3. Tháo ngăn phân chia



4. Rửa sạch cặn nước giặt bằng nước. Sử dụng một miếng vải để lau nước từ máy giặt.

5. Gắn khay nước xả vào vị trí ban đầu của ngăn nước xả.

# Bảo Trì Và Bảo Dưỡng

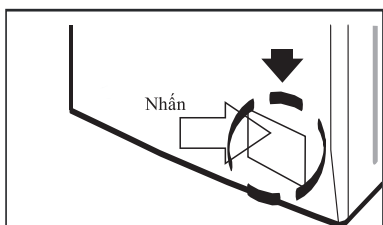
## Kính cửa và miếng đệm cửa

Thực hiện các bước sau bất cứ khi nào công việc của máy kết thúc.

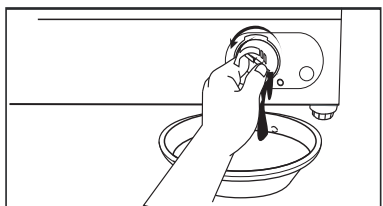
- Loại bỏ bất kỳ vật thể nào trên gioăng cửa.
- Lau kính cửa và gioăng cửa bằng vải mềm khô để loại bỏ các mảnh vụn và bụi bẩn dây điện
- Mở cửa để thông gió và làm khô nếu cần.

## Bộ lọc bơm

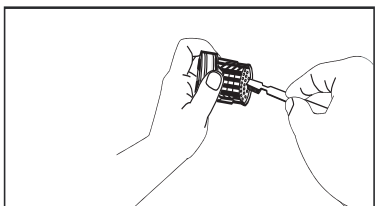
1. Sau khi rút phích cắm của máy giặt, bạn tìm nắp hình vuông nhỏ ở dưới cùng của cửa bộ lọc như trong hình, rồi nhấn vào.



2. Mở bộ lọc bơm bằng cách xoay bộ lọc sang trái để xả nước dư.



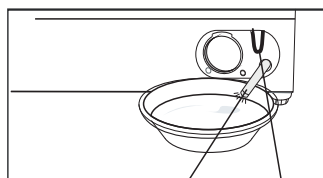
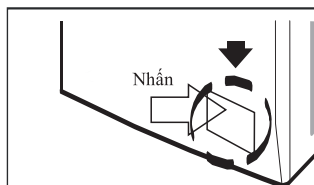
3. Làm sạch cặn và vết bẩn trên bộ lọc máy bơm. Xác nhận xem máy bơm phía sau bộ lọc có bị tắc không.



4. Lắp lại bộ lọc và bảng Dịch vụ sau khi vệ sinh. Kiểm tra rò rỉ nước.

## Thoát nước khăn cấp

1. Sau khi rút phích cắm của máy giặt, hãy mở cửa bộ lọc và rút ống thoát khăn cấp ra.
2. Rút phích cắm của ống thoát khăn cấp và sử dụng ống thoát khăn cấp để xả phần lớn nước trong máy giặt.



Thoát nước khăn cấp

## Dây rút khăn cấp

Máy có khóa cửa an toàn, có thể tự động mở khóa sau khi giặt nếu cửa không mở được, không dùng lực mạnh để mở cửa. Dùng dây khăn cấp để mở cửa. (Hãy chắc chắn rằng nguồn điện của máy giặt đã bị cắt trước khi sử dụng dây kéo khăn cấp. Nếu có nước ở lồng giặt bên trong, vui lòng xả nước qua cổng thoát nước khăn cấp trước!)

1. Khi điện bị ngắt trong quá trình vận hành lại, hãy kéo dài kéo để mở khóa cửa và mở cửa khoang

### Thận trọng

Khi mở cửa phải đảm bảo nước trong máy đã được xả hết

# Bảo Trì Và Bảo Dưỡng

## Lưới lọc van nước đầu vào

- Định kỳ tháo ống dẫn nước vào và loại bỏ các vết bẩn, vết ó trên lưới nghiêng.
- Để tránh nước bắn tung tóe, hãy thực hiện các bước được mô tả bên dưới trước khi tháo ống cấp nước.

### 1. Tắt vòi nước.

### 2. Xoay núm để bật máy giặt.

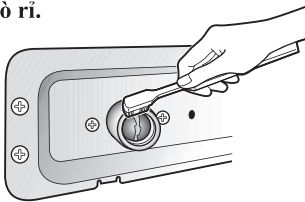
### 3. Chọn chương trình [Cotton] rồi nhấn nút [Start/Pause].

### 4. Tắt máy giặt sau 1 phút. Nước được thoát ra từ ống đầu vào.

### 5. Ngắt kết nối ống cấp nước và tháo nó ra.

### 6. Làm sạch lưới lọc nằm ở phía sau máy giặt. Để làm điều này, hãy sử dụng một bàn chải nhỏ, ví dụ như bàn chải đánh răng.

### 7. Nối lại ống cấp nước. Mở vòi nước và kiểm tra rò rỉ.

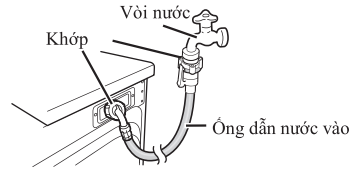


## Ngăn chặn ống cấp, thoát nước và ống kết nối bên trong bị đóng băng

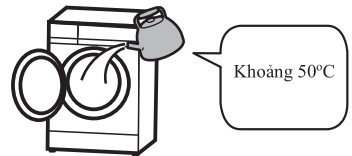
Nếu máy giặt được giao trong điều kiện thời tiết lạnh giá, sau khi thiết lập, hãy để máy ở nhiệt độ phòng trong 24 giờ trước khi sử dụng. Điều này sẽ đảm bảo rằng các ống cấp/xả nước và các ống nối bên trong không bị tắc do băng.

Nếu ống cấp nước của bạn bị đóng băng, hãy thực hiện các quy trình sau:

1. Quần khăn ẩm quanh các khớp nối của ống dẫn nước vào.



2. Thêm 2 đến 3 lít nước ấm vào lồng giặt.



3. Chạy chương trình [Vắt] sau khoảng chục phút.

# Danh sách kiểm tra lỗi

Vấn đề		Nguyên nhân
Thần máy	Các nút không hoạt động.	- Trong khi đang giặt, nó chỉ có thể được chuyển đổi sau khi nhấn nút [Start/Pause. Nếu bạn muốn thay đổi chương trình, nhiệt độ, vắt khô và các mục khác sau khi máy giặt khởi động, vui lòng tắt máy và bật lại nguồn.
	Cửa không mở.	- Khóa cửa có thể được kích hoạt. - Nhiệt độ hoặc mực nước có thể quá cao
	Mùi bất thường	- Các bộ phận bằng cao su có thể bốc mùi khi bạn bắt đầu sử dụng thiết bị nhưng mùi này sẽ biến mất theo thời gian.
Giặt	Không thể nhìn thấy nước trong quá trình giặt.	- Trong quá trình giặt, lượng nước được sử dụng bởi máy giặt loại lồng ngang ít hơn lượng nước được sử dụng bởi máy giặt xung.
	Không có nước chảy vào thiết bị	- Vòi nước có thể bị tắt. - Ống cấp nước có thể bị đóng băng. (Xem P24). - Việc cung cấp nước có thể bị gián đoạn. - Lưới nghiêng có thể bị tắc. (Xem P24).
	Nước vào trong thiết bị nhưng không thể trữ được.	- Không mở cửa để đổ nước hoặc nước nóng vào lồng giặt, nếu không nước có thể không được tích lại mà có thể chảy ra ngoài ngay. - Nếu bạn đã tạm dừng quá trình giặt và sau đó khởi động lại, thiết bị có thể xả một ít nước. - Nếu ống xả được tháo ra khỏi vít cố định, nước sẽ không tích tụ ở lồng.
	Nước đi vào thiết bị trong quá trình giặt	- Nếu mực nước giảm xuống, nước sẽ tự động được cung cấp. - Đối với tải nặng, nước có thể cấp thêm nhiều lần.
	Thoát nước trong quá trình giặt	- Sau khi đạt đến mực nước an toàn để chống tràn, việc thoát nước tự động trong quá trình giặt.
Vắt khô	Không có nước chảy vào thiết bị trong quá trình vắt	- Nếu có nước trong lồng giặt, sẽ bắt đầu từ quá trình thoát nước.
Thời gian	Thời gian còn lại được thay đổi	- Thời gian hiển thị được sửa ngẫu nhiên. Do đó, thời gian tạm dừng có thể xảy ra. Thời gian hiển thị là thời gian tiêu chuẩn và khác với thời gian thực tế cần thiết. - Nếu đồ giặt không được cân bằng trong quá trình xả, thời gian vận hành sẽ được cộng thêm và thời gian xả sẽ được kéo dài tương ứng.

# Danh sách kiểm tra lỗi

	Vấn đề	Causes
Nước giặt và bột	Chỉ có ít bột	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không cho bột giặt trực tiếp vào lồng giặt.</li> <li>Hãy chắc chắn để đặt nó vào một ngăn chứa nước giặt.</li> <li>- Lượng bột thay đổi tùy thuộc vào nhiệt độ nước, lượng nước và chất lượng nước.</li> <li>• Lượng nước giặt thấp; Loại nước giặt (ít bột)</li> <li>• Vết bẩn nhiều; nước giặt vv)</li> <li>• Lượng đồ giặt quá nhiều.</li> </ul>
	Quá nhiều bột; Bột có thể dính vào bề mặt bên trong của vỏ	<ul style="list-style-type: none"> <li>Lượng bột khác nhau tùy thuộc vào nhiệt độ, lượng và độ cứng của nước.</li> <li>Có thể bạn đã sử dụng quá nhiều nước giặt.</li> <li>Loại nước giặt bạn đang sử dụng có thể gây ra bột dư thừa</li> </ul>
	Không có bột	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không cho nước giặt trực tiếp vào lồng giặt.</li> <li>Hãy chắc chắn để đặt nó vào một ngăn chứa nước giặt.</li> <li>- Lượng bột thay đổi tùy thuộc vào nhiệt độ, lượng và độ mềm của nước.</li> <li>- Bột giặt có thể không có trong ngăn đựng nước giặt.</li> </ul>
	Nước xả vải bị tràn.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất làm nóng có thể đã vượt quá mức MAX của Ngăn chứa nước giặt (Xem T17).</li> <li>- Bạn có thể đã làm đổ chất lỏng khi đóng ngăn chứa nước giặt quá mạnh.</li> </ul>
	Sau khi giặt xong vẫn còn cặn bột giặt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không đổ trực tiếp bột giặt vào lồng giặt. Hãy chắc chắn để đặt nó vào một ngăn chứa nước giặt.</li> </ul>
Âm thanh	Âm thanh bất thường và độ rung quá mức	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy giặt có được đặt trên bề mặt phẳng hay không.</li> <li>- Các bu lông giữ lồng chưa được tháo ra.</li> <li>Thiết bị có thể được đặt trên bề mặt dốc hoặc không ổn định. Nếu không có nguyên nhân nào ở trên, hãy liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng tại địa phương của bạn.</li> <li>- Máy có lẫn kẹp tóc hoặc miếng kim loại hay không.</li> </ul>
	Có tiếng ồn khi nước chảy ra	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều này là bình thường; đó là tiếng ồn được tạo ra bởi hoạt động của máy bơm thoát nước</li> </ul>
Khác	Nguồn điện bị cắt khi thiết bị đang bật	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị ngừng hoạt động. Khi có điện trở lại, nó sẽ tiếp tục hoạt động từ thời điểm đã dừng</li> </ul>
	Nguồn cung cấp nước bị gián đoạn.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi nước được cung cấp trở lại, lúc đầu nước có thể bị ô nhiễm. Bạn phải ngắt ống cấp nước và xả hết nước bẩn qua vòi. Đảm bảo rằng ống cấp nước đã được kết nối lại trước khi sử dụng thiết bị</li> </ul>
	Màn hình hiển thị không rõ ràng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị có thể ở nơi có ánh sáng mạnh hoặc có ánh nắng mặt trời. Tình huống này không phải là lỗi</li> </ul>

# Hiện thị bất thường

## Âm thanh buzzer, hiện thị chữ E và chữ số

<p><b>E 01</b></p> <p>Không thể cấp nước</p>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Vòi nước đã mờ.</li><li>- Vòi nước và ống cấp nước bị đóng băng.</li><li>- Nước bị cúp.</li><li>- Có vết bẩn trên lưới lọc đầu vào (xem T24).</li></ul> <p>Nếu E01 vẫn hiển thị sau khi khắc phục sự cố, nó sẽ biến mất khi bạn nhấn [Bắt đầu/Tạm dừng]. Chương trình tiếp tục chạy từ thời điểm trước khi báo động. Hoặc hoặc Tắt máy, chọn lại trình tự chương trình Bắt đầu. Vui lòng liên hệ với trung tâm bảo hành sau khi rút phích cắm điện nếu lỗi vẫn tồn tại sau khi khắc phục sự cố như mô tả ở trên.</p>
<p><b>E 04</b></p> <p>Không thể thoát nước</p>	<p>Kiểm tra các vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Ống thoát nước bị tắc.</li><li>- Ống thoát nước bị ngâm trong nước.</li><li>- Ống thoát nước cao hơn 1m.</li><li>- Nước bị đóng băng.</li><li>- Bộ lọc bị tắc (xem T23).</li></ul> <p>Nếu E04 vẫn hiển thị sau khi khắc phục sự cố, nó sẽ biến mất khi bạn nhấn [Bắt đầu/Tạm dừng]. Chương trình tiếp tục chạy kể từ thời điểm báo động. Hoặc có thể khởi động lại quá trình giặt bằng cách tắt và bật lại máy giặt. Vui lòng liên hệ với trung tâm bảo hành sau khi rút phích cắm điện nếu lỗi vẫn tiếp diễn sau khi khắc phục sự cố như mô tả ở trên.</p>
<p><b>E 05</b></p> <p>Cửa chưa đóng</p>	<p>Kiểm tra xem cửa đã đóng chưa. E05 sẽ biến mất khi bạn nhấn [Bắt đầu/Tạm dừng]. Chương trình tiếp tục chạy từ thời điểm trước khi báo động. Hoặc hoặc Tắt máy, chọn lại trình tự chương trình Bắt đầu. Vui lòng liên hệ với trung tâm bảo hành sau khi rút phích cắm điện nếu lỗi vẫn tiếp diễn sau khi khắc phục sự cố như mô tả ở trên.</p>

# Thông Số Kỹ Thuật

Model	ES-FC91DB-DG	
Điện áp định mức	220-240V	
Tần số định mức	50Hz	
Tiêu thụ điện năng định mức	2050W	
Kích thước sản phẩm (WxDxH)	595*555*845mm	
Kích thước đóng gói (WxDxH)	655*570*890mm	
Trọng lượng thô	68kg	
Khối lượng máy	64kg	
Khối lượng giặt tiêu chuẩn	9kg	
Áp lực nước	0.03-1.0MPa	
Kháng nước	IPX4	
Model	ES-FC101DB-DG	ES-FC111DB-DG
Điện áp định mức	220-240V	
Tần số định mức	50Hz	
Tiêu thụ điện năng định mức	2050W	2050W
Kích thước sản phẩm (WxDxH)	600*563*845mm	595*620*845mm
Kích thước đóng gói (WxDxH)	660*578*875mm	675*650*890mm
Trọng lượng thô	61kg	72kg
Khối lượng máy	57kg	68kg
Khối lượng giặt tiêu chuẩn	10kg	11kg
Áp lực nước	0.03-1.0MPa	
Kháng nước	IPX4	



# Thông Số Kỹ Thuật

Model	ES-FC91DB-DG	
Điện áp định mức	220-240V	
Tần số định mức	50Hz	
Tiêu thụ điện năng định mức	2050W	
Kích thước sản phẩm (WxDxH)	595*555*845mm	
Kích thước đóng gói (WxDxH)	655*570*890mm	
Trọng lượng thô	68kg	
Khối lượng máy	64kg	
Khối lượng giặt tiêu chuẩn	9kg	
Áp lực nước	0.03-1.0MPa	
Kháng nước	IPX4	
Model	ES-FC101DB-DG	ES-FC111DB-DG
Điện áp định mức	220-240V	
Tần số định mức	50Hz	
Tiêu thụ điện năng định mức	2050W	2050W
Kích thước sản phẩm (WxDxH)	600*563*845mm	595*620*845mm
Kích thước đóng gói (WxDxH)	660*578*875mm	675*650*890mm
Trọng lượng thô	61kg	72kg
Khối lượng máy	57kg	68kg
Khối lượng giặt tiêu chuẩn	10kg	11kg
Áp lực nước	0.03-1.0MPa	
Kháng nước	IPX4	